

Số: 390/TB-TTKSBT

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO

Nhu cầu mua sắm: Vật tư, hóa chất, sinh phẩm phòng chống dịch bệnh Ho gà, Bạch Hầu, Sởi, VNNB, TCM, SXH cho khoa Vi sinh huyết học.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh xin trân trọng gửi tới Quý công ty danh mục hàng hóa Trung tâm có nhu cầu mua sắm (*Chi tiết danh mục và số lượng theo phụ lục I*);

Kính mời Quý công ty quan tâm, có khả năng cung ứng các mặt hàng nêu trên cung cấp thông tin và báo giá về hàng hóa do đơn vị mình phân phối hoặc chào bán bao gồm các tài liệu sau:

- Thông số kỹ thuật cơ bản: Tên thương mại, hãng sản xuất, nước sản xuất, hãng chủ sở hữu, Chung loại, cấu hình thông số kỹ thuật trang thiết bị y tế mà đơn vị đó đang cung cấp;

- Nhóm cụ thể của từng chủng loại theo thông tư 14/2020/TT-BYT (nếu có);

- Giá cụ thể của từng chủng loại;

- Báo giá hàng hóa (*Theo mẫu tại phụ lục II*);

(*Các thông tin điền tại phụ lục 2 là ví dụ để các Quý công ty tham khảo*)

Thời hạn tiếp nhận báo giá: trước **10 giờ 00 phút ngày 10/03/2023**.

Địa chỉ tiếp nhận: Báo giá gửi bản scan (*theo mẫu và nội dung theo phụ lục II*) về địa chỉ email: dauthau.quangninhcdc@gmail.com, đồng thời văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về địa chỉ tiếp nhận: Khoa Dược, Vacxin và VTYT – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ: Số 651 Lê Thánh Tông, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Lưu ý: Đề nghị các đơn vị báo giá cho toàn bộ mặt hàng thuộc phần báo giá và có thể báo giá cho một hoặc nhiều phần khác nhau.



Mọi chi tiết xin liên hệ: Ds Đào Hồng Quang – Khoa Dược, Vacxin và VTYT
– Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.

Số điện thoại: 0906 055 161.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được phản hồi thông tin từ quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế Quảng Ninh (để đăng tải);
- Phòng TCHC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Tổ CGXDKH&LCNT



GIÁM ĐỐC

Vũ Quyết Thắng



PHỤ LỤC I

(Kèm theo công văn số: 390/TB-TTKSBT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Trung Tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)



STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo (hoặc tương đương hoặc cao hơn)	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến thực hiện năm nay	Phân nhóm theo TT 14/2020	Phân loại TTYT (A,B,C,D)
Dịch vụ cung cấp Sinh phẩm xét nghiệm, hóa chất phòng chống dịch SXH							
1	Bộ xét nghiệm IVD định tính kiểu gene Dengue virus(Kit Realtime PCR)	- Bộ xét nghiệm IVD định tính kiểu gene Dengue virus (định 4 type) bằng kỹ thuật Real-time PCR - Tính năng kỹ thuật: + Độ nhạy: Mẫu mô, dịch muỗi: 1000 copies/ml; Huyết tương, huyết thanh: 500 copies/ml; + Phát hiện riêng biệt: Dengue : type 1; type 2; type 3; type 4. - Nhiệt độ bảo quản/vận chuyển: -20°C/ 2-8°C - Thành phần cung cấp: RT-G-mix, PCR-mix, RT-PCR Mix, Hot Start TaqF Polymerase, M-MLV Revertase, chứng dương C+, chứng âm C-, chứng nội IC.G16	50 tests/ Bộ	Bộ	4	3	
2	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Dengue virus	Định lượng và định tính để phát hiện các kháng thể ở huyết thanh hoặc huyết tương chống lại vi rút Dengue (DEN 1-4). Chúng được khuyến cáo để chẩn đoán nhiễm vi rút Dengue với tất cả các kiểu huyết thanh và nghiên cứu dịch tễ học..	96 tests/hộp	Hộp	2	3	
3	Kit tách chiết DNA/RNA tự động	Sử dụng với Hệ thống Chiết xuất Nucleic Acid Miracle-AutoXT để làm sạch ADN và RNA của các mầm bệnh như vi khuẩn và vi rút từ máu tươi / máu đông lạnh, huyết thanh, dịch cơ thể, tế bào nuôi cấy, mô homogenate - Sử dụng công nghệ hạt từ để tách DNA / RNA. - Thu được DNA/RNA trong vòng chưa tới 1 giờ - Chất lượng DNA/RNA có độ tinh sạch cao, sử dụng cho các bước tiếp theo như PCR, RT-PCR, realtime PCR.... - Kit có thể đáp ứng tách từ 1 mẫu đến 32 mẫu theo nhu cầu sử dụng -Thành phần: Một bộ kit trên 1 plate. Giếng 1: Lysis Buffer Giếng 2: Washing buffer 1 Giếng 3: Washing buffer 2 Giếng 4: Washing buffer 3 Giếng 5: Bead solution Giếng 6: Elution buffer	48 Test/ Hộp	test	240	6	
Dịch vụ cung cấp vật tư, hóa chất, sinh phẩm phòng chống dịch bệnh Ho Gà, Bạch Hầu, Sởi, Viêm não Nhật Bản, Tay chân miệng (chỉ bao gồm vật tư, hóa chất sinh phẩm)							
4	Kit tách chiết DNA/RNA tự động	Sử dụng với Hệ thống Chiết xuất Nucleic Acid Miracle-AutoXT để làm sạch ADN và RNA của các mầm bệnh như vi khuẩn và vi rút từ máu tươi / máu đông lạnh, huyết thanh, dịch cơ thể, tế bào nuôi cấy, mô homogenate - Sử dụng công nghệ hạt từ để tách DNA / RNA. - Thu được DNA/RNA trong vòng chưa tới 1 giờ - Chất lượng DNA/RNA có độ tinh sạch cao, sử dụng cho các bước tiếp theo như PCR, RT-PCR, realtime PCR.... - Kit có thể đáp ứng tách từ 1 mẫu đến 32 mẫu theo nhu cầu sử dụng -Thành phần: Một bộ kit trên 1 plate. Giếng 1: Lysis Buffer Giếng 2: Washing buffer 1 Giếng 3: Washing buffer 2 Giếng 4: Washing buffer 3 Giếng 5: Bead solution Giếng 6: Elution buffer	96 tests/hộp	test	1920	6	



STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo (hoặc tương đương hoặc cao hơn)	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến thực hiện năm nay	Phân nhóm theo TT 14/2020	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)
5	Sinh phẩm xét nghiệm virus cúm A, B dùng cho máy PCR	- SARS-CoV-2/Influenza Multiplex REAL-TIME PCR Detection Kit được thiết kế để có thể phát hiện gene N, và gene E coronavirus SARS-CoV-2, virus Cúm A và virus Cúm B có trong mẫu - Nội kiểm RNA-IC "A": một phần nhân bản của cấu trúc RNA được biến đổi gen nằm trong vỏ protein của vi khuẩn MS2. - Chứng dương: một dòng nhân bản của cDNA của coronavirus SARS-CoV-2, virus Cúm A và virus Cúm B. + Độ nhạy phát hiện: 100% (96.55–100%) đối với SARS-CoV-2 + Độ đặc hiệu 100% trong 2 lần lặp lại + Sử dụng trong chẩn đoán sàng lọc nhiễm SARS-COV2 Thành phần: Bộ kit SARS-CoV-2/Influenza Multiplex REAL-TIME PCR Detection Kit gồm: - Hỗn hợp PCR: 96 ống hoặc 12 khay x 8 ống (15 µL mỗi ống) - Dung dịch đệm: 2 ống (810 µL mỗi ống) - Enzyme Taq/RT: 1 ống 55 µL - Chứng nội RNA-IC "A": 1 ống 1mL - Chứng dương: 1 ống 130 µL - Bộ kit đạt chất lượng CE IVD/ Quality Control for Molecular Diagnostics (QCMD)	96 test/Hộp	test	576	6	
6	Bộ xét nghiệm IVD định tính kiểu gene Dengue virus(Kit Realtime PCR)	- Bộ xét nghiệm IVD định tính kiểu gene Dengue virus (định 4 type) bằng kỹ thuật Real-time PCR - Tính năng kỹ thuật: + Độ nhạy: Mẫu mô, dịch muỗi: 1000 copies/ml; Huyết tương, huyết thanh: 500 copies/ml; + Phát hiện riêng biệt: Dengue : type 1; type 2; type 3; type 4. - Nhiệt độ bảo quản/vận chuyển: -20°C/ 2-8°C - Thành phần cung cấp: RT-G-mix, PCR-mix, RT-PCR Mix, Hot Start TaqF Polymerase, M-MLV Revertase, chứng dương C+, chứng âm C-, chứng nội IC.	50 tests/ Bộ	Bộ	2	3	
7	Kit Real-time PCR phát hiện các tác nhân Vi rút gây bệnh hô hấp	- Bộ kit real-time PCR phát hiện đồng thời 7 tác nhân gây nhiễm trùng đường hô hấp: Influenza A virus, Influenza B virus, RSV A, RSV B, Flu A-H1, Flu A-H1 pdm09, Flu A-H3	50 test/hộp	Hộp	2	4	
8		- Bộ kit real-time PCR phát hiện đồng thời 6 tác nhân gây nhiễm trùng đường hô hấp: Adenovirus, Enterovirus, MPV, PIV1, PIV2, PIV3, PIV4	50 test/hộp	Hộp	2	4	
9		- Bộ kit real-time PCR phát hiện đồng thời 5 tác nhân gây nhiễm trùng đường hô hấp: Bocavirus, Rhinovirus, CoV OC43, CoV NL63, CoV 229E	50 test/hộp	Hộp	2	4	
10		- Bộ kit real-time PCR phát hiện đồng thời 7 tác nhân gây nhiễm trùng đường hô hấp: M.pneumoniae, C.pneumoniae, L.pneumoniae, S.pneumoniae, H.influenza, B.pertussis, B.parapertussis	50 test/hộp	Hộp	1	4	
11	Kit Realtime phát hiện Ho gà.	GeneProof Bordetella pertussis/parapertussis PCR Kit sử dụng nguyên lý realtime PCR phát hiện và phân biệt B. pertussis và B. parapertussis dựa trên sự khuếch đại đặc hiệu trình tự đa bản sao IS1002 và đo sự tăng tín hiệu huỳnh quang tương ứng trên kênh màu huỳnh quang FAM/Cy5. Bộ xét nghiệm bao gồm kiểm soát nội bộ (IS), được phát hiện trên kênh màu huỳnh quang HEX, sử dụng như một đối chứng kiểm soát cả khả năng ức chế PCR và hiệu quả tinh sạch nucleic acid. Bộ xét nghiệm là là công cụ chẩn đoán được cấp chứng nhận CE cho trang thiết bị chẩn đoán lâm sàng theo Chỉ thị các Trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro 98/97/EC của Liên Minh Châu Âu. Được thiết kế để sử dụng chuyên dụng cho các phòng thí nghiệm nghiên cứu và lâm sàng chuyên ngành.	100 test/ hộp	Hộp	2	3	
12	Đầu tuýp 1000 µL có lọc, đã tiệt trùng.	Đầu tip có lọc 1000 µl, dùng cho pipette lấy mẫu	Hộp 8x96 chiếc	Hộp	10	6	

TÌ
TRU
: SO
QU

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo (hoặc tương đương hoặc cao hơn)	Quy cách đóng gói (hoặc trong đương phù hợp với tổng số lượng)	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến thực hiện năm nay	Phân nhóm theo TT 14/2020	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)
13	Đầu tuýp 200 µL có lọc, đã tiệt trùng	Đầu tip có lọc 200 µl, dùng cho pipette lấy mẫu	Hộp 10x96 chiếc	Hộp	10	6	
14	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Measles virus	Định tính để phát hiện các kháng thể IgM của người trong huyết thanh hoặc huyết tương nhằm chống lại Virus sởi. Được khuyến dùng cho việc xác định các bệnh nhiễm trùng cấp tính.	96 tests/hộp	Hộp	3	3	
15	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Dengue virus	Định lượng và định tính để phát hiện các kháng thể ở huyết thanh hoặc huyết tương chống lại vi rút Dengue (DEN 1-4). Chúng được khuyến cáo để chẩn đoán nhiễm vi rút Dengue với tất cả các kiểu huyết thanh và nghiên cứu dịch tễ học..	96 tests/hộp	Hộp	4	3	
16	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Viêm não Nhật Bản B	Xét nghiệm này phát hiện các kháng thể IgM trong huyết thanh người kháng với kháng nguyên tái tổ hợp được dẫn xuất từ JEV (JERA). Bộ xét nghiệm này để hỗ trợ trong việc chẩn đoán người nhiễm virus viêm não Nhật Bản (JEV).	96 Tests/Hộp	Test	192	3	
17	Sinh phẩm phát hiện VRĐR	- Bộ xét nghiệm IVD định tính Enterovirus bằng kỹ thuật Real-time PCR - Tiêu chuẩn chất lượng: CE-IVD (chỉ thị 98/79/EC) - Tính năng kỹ thuật: + Độ nhạy: 1000 copies/ml; Độ đặc hiệu: 100%; + Gen mục tiêu: 5'UTR - Nhiệt độ bảo quản/vận chuyển: -20 °C/ 2-8°C	50 test/bộ	Bộ	2	3	
18		- Bộ xét nghiệm IVD định tính Enterovirus-71 (EV71) bằng kỹ thuật Real-time PCR - Tiêu chuẩn chất lượng: CE-IVD (chỉ thị 98/79/EC) - Tính năng kỹ thuật: + Độ nhạy: 1000 copies/ml; - Nhiệt độ bảo quản/vận chuyển: ≤-16 °C/ 2-8°C	50 test/bộ	Bộ	2	3	
19	Môi trường vận chuyển và que lấy mẫu	- Cấu hình: thân ống, nắp vận, môi trường vận chuyển, tấm bông lấy dịch ty hầu (hoặc hầu họng) - Chỉ định: Thu thập, bảo quản và vận chuyển các mẫu vi rút ở mũi họng, hầu họng ở người - Mô tả: Ống 16mm x 100mm, tự đứng, nắp vận, chất liệu PP. Ống 10ml, chứa 3ml dung dịch bất hoạt hoặc không bất hoạt	01 bộ/túi	Bộ	650	6	
20	Dung dịch khử nhiễm RNase và DNA bề mặt	• Thành phần: Chất oxy hóa, chất hoạt động bề mặt, muối và nước • Tính năng kỹ thuật: + Các ion Cu ²⁺ liên kết với DNA, sau đó phản ứng với H ₂ O ₂ tạo ra các gốc hydroxyl. Các gốc hydroxyl này tấn công vào các DNA, làm cho DNA bị phá hủy. + Đựng trong chai nhựa có nắp đậy (có cung cấp kèm theo chai dạng vôi xít) hoặc chai dạng vôi xít + Đựng trong chai không quá 50% thể tích để tránh tình trạng bay hơi của sản phẩm	250ml/chai	Chai	10	5	
Dịch vụ cung cấp vật tư, hóa chất, sinh phẩm phục vụ xét nghiệm khẳng định HIV							
21	Xét nghiệm in vitro phát hiện kháng thể kháng HIV-1/HIV-2 ở người	- Sinh phẩm nằm trong khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia của Viện vệ sinh dịch tễ Trung Ương - Độ nhạy 100% , - Độ đặc hiệu ≥ 99,75%, Cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút, Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 60 phút ,không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch dịch đệm(chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương , Nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn châu Âu EN ISO 13485. Sản xuất tại nước thuộc G7. - Hàm lượng chính: Antibody, anti HIV-1, Antibody,Anti HIV-2, Antigen (pGO9-CKS/XL-1) HIV-1 Group O, Antigen,(pGO11-CKS/XL-1) HIV-1 Group O,Antigen,(PjC100)HIV-2, Antigen,(pOM10/PV361) HIV-1, Antigen, (pTB319/XL-1)HIV-1, HIV-1 Peptide Antigen, HIV-2 peptide Antigen. Giá bán tối đa(Đã bao gồm chiết khấu, giảm giá, VAT)42.525	Hộp 100 thanh thử (test)	Test	200	6	
22	Rapid Anti-HIV Test	- Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp; - Anti-human IgG-Fc McAb; - Anti-HIV McAb.	40 Khay/hộp	Test	120	6	
23	SD Bioline HIV ½ 3.0	Phát hiện và phân biệt kháng thể kháng HIV-1 và HIV-2, Loại mẫu sử dụng: Huyết thanh,Huyết tương,Máu toàn phần	Hộp 100 test	Test	300	6	



STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo (hoặc tương đương hoặc cao hơn)	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến thực hiện năm nay	Phân nhóm theo TT 14/2020	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)
24	Sinh phẩm chẩn đoán invitro phát hiện sớm giai đoạn chuyển đổi huyết thanh với HIV tuýp1 (HIV1,HIV1 nhóm O) và phát hiện kháng thể kháng HIV2	Bộ xét nghiệm định tính kháng nguyên p24 của HIV và kháng thể kháng HIV-1 (bao gồm nhóm O) và HIV-2. Thành phần: Diluent; Negative Control; Positive Control; Conjugate; Conjugate dil; Substrate; Substrate Dil; Wash Fluid.	Hộp/96 test	test	960	6	
25	Găng tay không bột latex chưa tiệt trùng dùng trong y tế	Bao tay chuyên dùng trong y tế	50 đôi/hộp	Đôi	400	6	
26	Đầu côn lọc 200ul	Sử dụng cùng Micropipet để hút các mẫu chất lỏng. Sản phẩm sử dụng một lần.	96 chiếc/hộp	hộp	30	6	
27	Đầu côn lọc 1000 µl	Sử dụng cùng Micropipet để hút các mẫu chất lỏng. Sản phẩm sử dụng một lần.	96 chiếc/hộp	hộp	10	6	



PHỤ LỤC II

Báo giá hàng hóa (Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

(Kèm theo Công văn số: 390/TB-TTKSBT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)



Tên nhà thầu: Công ty
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại:
Email:
Ngày báo giá:
Hiệu lực của báo giá:

BÁO GIÁ HÀNG HÓA

Công ty xin gửi tới quý đơn vị thông tin của các mặt hàng công ty có thể cung cấp như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu.	Mục đích sử dụng	Tên thiết bị sử dụng hóa chất	Chủng loại (Mode I) của thiết bị sử dụng hóa chất)	Hãng chủ sở hữu	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền	Nước cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do	Phân loại TTB YT (A,B,C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2020	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất				Ghi chú	
																		Giá trúng thầu	Số QĐ phê duyệt trúng thầu	Ngày QĐ phê duyệt trúng thầu	Đơn vị ra Quyết định		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
1																							
2																							

Ghi chú:

(2) yêu cầu nhà thầu tham chiếu với bộ mã theo thông tư số: 04/2017/TT-BYT, ngày 14/04/2017.

(14) là giá trọn gói bao gồm các loại thuế, phí, bảo hiểm, vận chuyển, giao hàng tại kho Trung tâm. Giá trúng thầu ưu tiên tham khảo giá đã được công khai trên cổng thông tin của BYT.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]